

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 12
NHÓM TRẺ 18 - 24 THÁNG
LỚP: NHÀ TRẺ C17

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 8/12/2025 - 2/1/2026

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục hít thở, tay lưng/bụng và chân.	- Hô hấp hít vào thở ra - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, đứng thẳng người lên - Chân: Dạng sang 2 bên	- HDCTCCĐ, thể dục sáng + Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: 2 tay đưa ra sau, hạ xuống + LƯng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên phải, trái. + Chân: Dạng sang 2 bên	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng (ở trên sàn)	- Đi bước qua vật cản	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐ: Đi bước qua vật cản cao 5cm	
5	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò, trườn tới vật chuẩn	- Trườn tới vật chuẩn	- HDCTCCĐ: + VĐ: Trườn tới vật chuẩn + Bò chui qua cổng	
6	- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném bóng qua dây	- Đứng ném bóng qua dây	- HDCTCCĐ: + VĐ: Đứng ném bóng qua dây	
7	Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.	- Cầm, bóp, gõ, đóng đồ vật. - Vạch các nét nguệch ngoạc	- Hoạt động chơi giờ đón trẻ, hoạt động dạo chơi ngoài trời, chơi các góc; chơi buổi chiều... + Cầm nhặt đồ vật bằng các ngón tay + Tập vẽ các nét nguệch ngoạc + Xé giấy + Đóng mở túi khóa kéo lớn + Lật mở trang sách + Lồng hộp vuông - Hoạt động chơi tập có chủ định: + Làm quen với bút và	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
			giấy + Xâu vòng + Lồng hộp vuông	
12	- Trẻ biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	- Tập một số thói quen vệ sinh tốt: + “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn. + Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: + Tập nói với cô khi bị ướt, bẩn. Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. - Hoạt động chiều: KNS: Gọi cô khi bị ướt, bị bẩn	
15	- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm (Sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	- Hoạt động chơi giờ đón trẻ, chơi tập buổi chiều: Xem tranh, ảnh, vì deo... Trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm cách phòng tránh. (Nghịch chơi dao, kéo, cho vật nhỏ vào mũi, miệng... không trèo lan can cầu thang, bàn ghế, kéo đẩy đồ vật... + KNS: Nhận biết một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh	

2. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức

16	Trẻ sờ nắn để nhận biết được đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng đồ chơi của bé - Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu - Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	- Hoạt động chơi tập có chủ định + NB: Quân, áo + NB: Búp bê + NB: Quả bóng + NB: Đôi dép - Hoạt động chơi giờ đón trẻ, chơi các góc + Chơi với đồ chơi để tìm hiểu khám phá đặc điểm. Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh ... - Chơi tập buổi chiều + TC : Tìm đồ chơi + Nghe âm thanh, tìm nơi phát ra âm thanh + Chơi với mũ	
----	---	---	--	--

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
19	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên đồ dùng, đồ chơi quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	- Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Đồ chơi, đồ dùng của bản thân.	- Hoạt động chơi- tập có chủ định: + NB: Quần, áo + NB: Búp bê + NB: Quả bóng + NB: Đôi dép - Hoạt động chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ + Nhận biết, gọi tên, chơi tập, sử dụng đồ dùng, đồ chơi gia đình - Hoạt động chiều: + Chơi nhận biết các đồ chơi quen thuộc	
3. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ				
24	- Trẻ có thể nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Con vịt, vịt bơi, bé đi chơi...	- Gọi tên các đồ vật, hành động gần gũi. - Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	- Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều + Xem tranh ảnh, vi deo và gọi tên các đồ dùng đồ chơi của bé + Xem tranh truyện, tranh thơ gọi tên các nhân vật (tranh truyện về sinh buổi sáng, Chiếc đu màu đỏ, thơ áo quần sạch sẽ, khăn nhỏ...)	
25	- Trẻ có khả năng đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao.	- Hoạt động chơi-tập có chủ đích + Thơ:Áo quần sạch sẽ + Thơ: Khăn nhỏ + Thơ: Đi dép + KTTT: Xếp nhà ch búp bê - Hoạt động chơi góc sách truyện, chơi buổi chiều, chơi giờ đón, trả trẻ: + Nghe đọc thơ, đọc truyện, đồng dao: Truyện về sinh buổi sáng; đồng dao chú cuội, chiếc đu màu đỏ...	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
4. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
28	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi.	- Giao tiếp với cô và bạn.	- Hoạt động chơi-tập có chủ định; chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi ngoài trời : Trò chuyện giao tiếp với cô giáo, các bạn, người thân... - Hoạt động chiều: KNXH: Nói điều bé thích	
30	- Trẻ thích chơi với đồ chơi, - Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê..).	-Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ, đội mũ...).	- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều, trong giờ đón trả trẻ: + Bắt chước một số hành động: Bế búp bê, cho búp bê ăn, đội mũ, ru búp bê ngủ... + Chơi thao tác vai + Chơi tập sử dụng đồ dùng đồ chơi các góc	
31	- Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: Nói từ “ạ”, “dạ”.	- Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động chơi tập buổi chiều, chơi ngoài trời, chơi các góc... + Dạy trẻ nói từ “ạ”, “vâng ạ” - Hoạt động CTCCĐ: + KNXH: Bé ngoan (Dạy trẻ nói từ ạ, dạ)	
33	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).	- Hát: Phi ngựa - VĐ: Em búp bê - Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống... - Nghe các bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Em búp bê, phi ngựa, Đu quay, chiếc khăn tay, đôi dép xinh...	Hoạt động chơi-tập có chủ định: + Hát: Phi ngựa + VĐ: Em búp bê + Nghe hát: Chiếc khăn tay + Chơi các trò chơi âm nhạc - Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều: + Nghe hát: Em búp bê, phi ngựa, Đu quay, chiếc	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
			khăn tay, đôi dép xinh... - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống... - Giờ ngủ: Nghe các bài hát ru, hát dân ca	
34	- Trẻ thích vẽ, thích xem tranh.	- Xem tranh.	- Hoạt động chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều... + Xem tranh về đồ dùng, đồ chơi của bé, trò chuyện về đồ dùng đồ chơi yêu thích của bé, tập lật mở sách - Góc thư viện: Xem tranh truyện - Hoạt động chơi tập có chủ định: + Làm quen với bút và giấy + Xâu vòng + Lồng hộp vuông	

Tổng số mục tiêu: 18

d. Dự kiến môi trường giáo dục

*** Môi trường giáo dục trong lớp**

- Đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho trẻ hoạt động: Búp bê, thú nhồi bông, bộ nấu ăn mini (bát, đĩa, thìa, nồi, chảo), bàn ăn mini, giường, tủ, quần áo, chăn gối nhỏ.

- Khung ảnh trẻ với đồ chơi yêu thích (khuyến khích phụ huynh gửi ảnh). Hình ảnh trẻ chơi với đồ dùng, đồ chơi.

- Tranh minh họa các bài thơ, câu truyện: Thơ: Áo quần sạch sẽ, truyện vệ sinh buổi sáng, Chiếc đu màu đỏ, Bóng bay. Sách tranh về các hoạt động chơi và sử dụng đồ dùng hằng ngày.

- Sách ảnh tự làm từ hình ảnh thật của trẻ chơi đồ chơi và sử dụng đồ dùng trong lớp và gia đình (dán vào album nhỏ để trẻ tham quan).

- Hộp giấy, chai nhựa, lõi giấy, nắp chai, vải vụn, len, ruy băng, bìa cứng, hạt hạt, lá cây, cành khô... để trẻ trang trí đồ chơi.

*** Các góc hoạt động**

- Góc TTV: Tập bế búp bê, cho búp bê ăn

- Góc HĐVDV: Làm quen với bút, giấy, lồng hộp, xếp chồng khối 2- 3 khối, tập đan ngón tay...

- Góc NT: Tập cầm bút vẽ, xem tranh...
- Góc VĐ: Chơi lăn bóng, tung bóng qua dây, đi trong đường hẹp
- Góc thư viện: Nghe kể truyện về đồ chơi, đồ dùng: Chiếc đu màu đỏ, Bé và búp bê mới, Ngày vui của đồ chơi.... Xem tranh, ảnh về đồ chơi, đồ dùng hằng ngày

Ngày 1 tháng 12 năm 2025

TM. BAN GIÁM HIỆU

Phó hiệu trưởng

(Ký duyệt)

Đặng Thị Thái Hà